TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH TRỊ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2024/HS-ST
Ngày 26-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nghiệp

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hương Giang

Ông Ngô Văn Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Huệ Chi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tại – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 01 năm 2024 tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm: Tại Phòng xử án trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng. Địa chỉ: Ấp C, thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng và điểm cầu thành phần: Tại trụ sở Công an huyện T, tỉnh Sóc Trăng. Địa chỉ: Ấp B, thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng, Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm trực tuyến và công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hoài L, sinh ngày 24/11/1999 tại T, Sóc Trăng. Nơi cư trú: Ấp A, xã V, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị D; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích; bị tạm giữ từ ngày 18/8/2023 sau đó chuyển sang tạm giam đến nay (Bị cáo có mặt).

2. Phạm Chí N, sinh ngày 02/10/1992 tại T, Sóc Trăng. Nơi cư trú: Ấp A, xã V, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T1 và bà Nguyễn Thị L1; có vợ tên Phạm Thị N1 và có 03 người con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2020; tiền án: Không, tiền sự: không; nhân thân: Không có án tích; bị tạm giữ từ ngày 18/8/2023 sau đó chuyển sang tạm giam đến nay (Bị cáo có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Đặng Văn M, sinh năm 1995 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã V, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 18/8/2023 bị cáo L chở ông Đặng Văn M đến nhà bị cáo N nhờ N dẫn M đi mua xe trả góp tại tiệm mua bán xe gần bến xe thị trấn P, huyện T thì N đồng ý và điều khiển xe mô tô dẫn L và M đến tiệm mua bán xe giới thiệu M mua xe, nhưng khi tra cứu trên hệ thống CIC thấy M còn nợ tiền mua điện thoại trả góp nên tiệm xe đã không đồng ý bán xe trả góp cho M. Không mua được xe, N và M quay về chợ xã V, huyện T uống cà phê tại quán "G", còn L đi mượn tiền của người quen nhưng không mượn được tiền, sau đó L mượn đôi bông tai của bà ngoại L là bà Nguyễn Thị T3 mang đi cầm số tiền 1.500.000 đồng và trở lại quán cà phê "G". Đến khoảng 16 giờ cùng ngày L rủ N và M đi mua ma tuý về sử dụng thì N đồng ý, còn M không đồng ý. Sau đó L đưa N 500.000 đồng để đi mua ma tuý về sử dụng. N một mình điều khiển xe mô tô Nouvo màu bạc tím biển số 83T1-04245 đến thành phố B, tỉnh Bạc Liêu mua 01 gói ma tuý của một người không rõ họ tên và địa chỉ với giá 500.000 đồng. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì N đem số ma tuý mua được về nhà N tại ấp A, xã V, huyện T, thì L cũng đi bộ qua nhà N, L hỏi N "mua ma tuý về để đâu rồi", N nói "để trên đầu tủ lạnh ở nhà sau". Lúc này, L lấy ma tuý để trên đầu tủ lạnh đổ một phần vào cái nỏ đồng thời gắn ống hút vào nỏ và dùng bật lửa đốt lên rồi N và L cùng nhau sử dụng, mỗi người hút được một hơi thì N đem số ma tuý còn lại cất trên đầu tủ lạnh ở nhà sau. Sau đó N cùng L lên võng bên hành lang nhà N nằm nghỉ được khoảng 10 phút thì bị lực lượng Công an tiến hành kiểm tra bắt quả tang cùng tang vật gồm 01 túi ni lông màu trắng được hàn kín các đầu bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma tuý, 01 nỏ thuỷ tinh bên trong có chứa tinh thể rắn màu nâu và có gắn ống hút nhựa màu trắng, 01 cái bật lửa.

Cơ quan Công an đã tiến hành niêm phong vật chứng và trưng cầu giám định. Tại Kết luận giám định số 140/KLMT-KTHS ngày 24/8/2023 của Phòng K Công an tỉnh S kết luận: Gói 01: Mẫu tinh thể rắn màu nâu được niêm phong gửi giám định là ma tuý có khối lượng 0,0616 gam, loại Methamphetamine. Gói 02: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma tuý có khối lượng 0,2208 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, xác định được ngoài lần bị bắt quả tang thì cả hai bị cáo L, N còn tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý vào ngày 17/8/2023, cụ thể vào khoảng 23 giờ ngày 17/8/2023, sau khi L đi mua ma tuý và cho M cùng sử dụng tại bãi rác xã V xong thì còn dư ma tuý. Lúc này M đưa L về nhà của L và M điều khiển xe về nhà, còn L đem số ma tuý còn dư và cái nỏ được cho khi mua ma tuý đi sang nhà Nguyện và rủ N sử dụng ma tuý thì N đồng ý. L lấy bật lửa và ống

hút có sẵn trong nhà của N gắn vào cái nỏ sau đó đốt ma tuý lên, L hút một hơi rồi đưa N hút một hơi thì hết ma tuý nên L đi về nhà, còn N thì vào mùng ngủ.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Hoài L và Phạm Chí N.

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKS-TT ngày 28/11/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Trị đã truy tố các bị cáo Nguyễn Hoài L và Phạm Chí N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố. Tại bản luận tội đại diện Viện kiểm sát phân tích, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hoài L và Phạm Chí N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm a khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 55, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Nguyễn Hoài L và Phạm Chí N, đề nghị xử phạt bị cáo L, N mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và mức án từ 07 năm đến 08 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý", tổng hợp hình phạt buộc các bị cáo L, N chấp hành hình phạt chung của 02 tội danh trên. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu, tiêu hủy số ma tuý thu giữ được còn lại sau giám định, 01 cái bật lửa, ống thuỷ tinh và ống hút nhựa, riêng chiếc xe mô tô biển số 83T1-04245 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 83007579 thì trả lại cho bị cáo Phạm Chí N.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Hoài L và Phạm Chí N khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Tại lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan điều tra và cơ quan Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đặng Văn M vắng mặt, xét thấy người vắng mặt đã có lời khai trước đó tại Cơ quan điều tra, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử.

[3] Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Hoài L và Phạm Chí N thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận:

Trong các ngày 17/8/2023 và ngày 18/8/2023 tại nhà của bị cáo Phạm Chí N thuộc ấp A, xã V, huyện T, tỉnh Sóc Trăng, các bị cáo L, N đã có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, cụ thể ngày 17/8/2023 bị cáo L cung cấp ma tuý cho bị cáo N sử dụng và N dùng địa điểm là chỗ ở của mình để cùng L sử dụng ma tuý. Ngày 18/8/2023 thì L đưa tiền cho N mua ma tuý về nhà của N để cùng với nhau sử dụng ma tuý thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, số lượng ma túy thu giữ được trong nỏ thuỷ tinh là 0,0616 gam và trong gói ni lông là 0,2208 gam, tổng khối lượng là 0,2824 gam, loại ma tuý Methamphetamine (Mathamphetamine là chất ma túy số thứ tự 247 thuộc danh mục IIC - Danh mục các chất ma túy theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính Phủ). Do các bị cáo tổ chức sử dụng ma tuý hai lần và khối lượng ma túy thu giữ được nằm giới hạn trong khoảng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam, nên hành vi các bị cáo đã cấu thành 02 tội, tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Do vậy, bản Cáo trạng số 25/CT-VKS-TT, ngày 28/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Trị truy tố các bị cáo Nguyễn Hoài L và Phạm Chí N về các tội danh "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điều khoản của luật đã được viện dẫn nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Ma túy không chỉ gây tác hại đến sức khỏe cho người sử dụng mà còn được xem là mối hiểm họa, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác.

[5] Xét về vai trò của từng bị cáo thấy rằng, các bị cáo là đồng phạm giản đơn, đối với các bị cáo Nguyễn Hoài L và Phạm Chí N đều có vai trò như nhau trong việc tổ chức sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma tuý. Nên phải chịu trách nhiệm như nhau.

[6] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo thấy rằng: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết giảm nhẹ, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Viện kiểm sát đề nghị cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm

s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét đề nghị của Viện kiểm sát về áp dụng tình tiết giảm nhẹ nêu trên đều có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Từ những nhận định nêu trên, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của tội phạm, đồng thời có xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng một hình phạt nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống biết tuân thủ pháp luật và có ích cho xã hội sau này. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu, tiêu hủy số ma tuý thu giữ được sau giám định, nỏ thuỷ tinh, ống hút nhựa màu tím, 01 cái bật lửa. Riêng 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 83T1-04245 hiệu Yamaha Nouvo và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 83007579 thuộc sở hữu của bị cáo Phạm Chí N nên tuyên trả cho bị cáo N.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc mỗi bị cáo phải chịu án phí 200.000 đồng theo quy định pháp luật.

[10] Từ những phân tích nêu trên xét đề nghị của Viện kiểm sát về áp dụng pháp luật, mức hình phạt, cũng như về xử lý vật chứng, án phí đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Đối với ông Đặng Văn M đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý cùng với bị cáo L vào ngày 17/8/2023, quá trình điều tra không chứng minh được vai trò đồng phạm của ông M, nên cơ quan điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính đối với ông M.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 255, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 47, Điều 55, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hoài L và Phạm Chí N phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài L 07 (bảy) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 01 (một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Hoài L chấp hành 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính kể từ ngày tạm giữ bị cáo ngày 18/8/2023.

Xử phạt bị cáo Phạm Chí N 07 (bảy) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 01 (một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Phạm Chí N chấp hành 08 (tám) năm tù, thời hạn

tù tính kể từ ngày tạm giữ bị cáo ngày 18/8/2023.

2. Xử lý vật chứng:

Tuyên bố tịch thu, tiêu hủy các vật chứng gồm:

- Gói 01: 0,0540 gam mẫu tinh thể rắn màu nâu, ống thuỷ tinh (nỏ) và ống hút nhựa màu tím còn lại sau giám định được niêm phong bằng giấy trắng và băng keo không màu bên trong phong bì màu trắng, bên ngoài ghi "Niêm phong vụ số: 140/2023 ngày 29/8/2023, gói 01" có chữ ký ghi rõ họ tên của Phạm Thanh Trường S, Ngô Hoàng Lâm P, Lâm Minh Đ và 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh S.

- Gói 02: 0,2027 gam mẫu tinh thể màu trắng, bao gói còn lại sau giám định được niêm phong bằng giấy trắng và băng keo không màu trong phong bì màu trắng bên ngoài ghi "Niêm phong vụ số: 140/2023 ngày 29/8/2023, gói 02" có chữ ký ghi rõ họ tên của Phạm Thanh Trường S, Ngô Hoàng Lâm P, Lâm Minh Đ và 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh S.

- 01 cái bật lửa trên đầu có khắc chữ HL VINA.

Tuyên bố trả lại cho bị cáo Phạm Chí N các vật chứng gồm:

- 01 chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 83T1-04245 nhãn hiệu Yamaha, số loại Nouvo, số máy 1DB1014886, số khung RLCN1DB10CY014893.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 83007579 tên chủ xe Phạm Chí N.

Các vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạnh Trị quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

3. Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Hoài L và Phạm Chí N mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Thạnh Trị;
- Công an huyện Thạnh Trị (Cơ quan điều tra, Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ, CQTHAHS);
- CCTHADS huyện Thạnh Trị;
- Bị cáo; NLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Nghiệp